

**ĐÂY LÀ MẪU KHÔNG PHẢI TÀI LIỆU ĐẦY ĐỦ**

## HƯỚNG DẪN HIỆU CHỈNH MẪU TÀI LIỆU

Trước khi bắt đầu sử dụng bất kỳ mẫu tài liệu nào được download tại trang [www.contracts-vn.com](http://www.contracts-vn.com), bạn cần lưu ý như sau:

- **LƯU Ý QUAN TRỌNG.** Mẫu tài liệu chỉ dùng cho mục đích tham khảo, trừ khi sự am hiểu hay tư vấn đủ để thực hiện, việc sử dụng tài liệu mẫu để hiệu chỉnh là hạn chế. Trong mọi tình huống, Contracts-vn không bảo đảm sự phù hợp tất cả giữa mục đích, nhu cầu, bối cảnh pháp lý mong muốn của bên sử dụng tài liệu so nội dung tài liệu mẫu được mua trong website. Bạn phải lưu ý điều này trước khi sử dụng tài liệu mẫu. Lưu ý này là một phần của Điều khoản, Điều kiện sản phẩm dịch vụ.
- Mỗi tài liệu là dạng mẫu (có thể tùy biến) chỉ được sử dụng khi (i). Các thông số cần thay thế nêu trong tài liệu mẫu được hiệu chỉnh ở mức phù hợp trước khi sử dụng. VD: Kính gửi [ TÒA ÁN NHÂN DÂN CÓ THẨM QUYỀN ], trong trường hợp này các thông tin trong ngoặc [ ] cần được điều chỉnh, thay thế trước khi sử dụng; (ii). Đã hiểu bối cảnh của tài liệu mẫu và sự phù hợp với mục tiêu sử dụng tài liệu mẫu.
- Sau khi download tài liệu mẫu về, chú ý thực hiện theo trình tự các bước sau trước khi bắt đầu sử dụng tài liệu mẫu: (i). Đọc cẩn thận tài liệu mẫu, (ii). Hiệu chỉnh tài liệu mẫu bằng thông số mà bạn cần sử dụng, (iii). In ấn tài liệu mẫu sau khi hiệu chỉnh, (iv). Đọc lại tài liệu mẫu sau khi hiệu chỉnh (đọc nhiều lần).
- Đọc cẩn thận mẫu tài liệu ít nhất một lần trước khi bắt đầu hiệu chỉnh. Đối với các chú thích, vấn đề cần hiệu chỉnh – thay thế (nội dung trong ngoặc [ ]), hãy đọc kỹ và đọc trong mối liên hệ với bối cảnh của nội dung cần hiệu chỉnh đó (thường là nội dung có trong đoạn hay điều khoản chứa đựng thông tin cần hiệu chỉnh), các nội dung, điều khoản có liên quan trước khi hiệu chỉnh. Lưu ý cần đọc các hướng dẫn có đề cập, hiểu rồi mới hiệu chỉnh dựa trên thông số thực tế mà bạn muốn thay thế, nhớ xóa ngoặc trước khi sử dụng. Hiệu chỉnh có thể đi kèm với chỉnh sửa các nội dung liên quan tới số liệu, thông tin, ngữ cảnh mà bạn đã cung cấp để thay thế.
- Khi gặp các từ viết hoa trong ngoặc kép (viết hoa các chữ cái đầu, VD “Hợp Đồng”), bạn sử dụng danh sách từ ngữ chú thích đính kèm (tùy vào từng tài liệu mẫu mà chúng tôi có thể xây dựng danh sách từ ngữ đi kèm) để đối chiếu và hiểu ngữ cảnh, ý nghĩa của từ ngữ viết hoa đó. Từ ngữ viết hoa trong ngoặc kép là sự quy nạp thành (cụm) từ ngữ được định nghĩa và có ý nghĩa theo nội dung đã được diễn giải trước đó. VD Giá chuyển nhượng đối với số Cổ Phần Chuyển Nhượng là [ GHI TỔNG GIÁ TRỊ CHUYỂN NHƯỢNG ] (“**Giá Chuyển Nhượng**”), thì trong tình huống này, thuật ngữ “**Giá Chuyển Nhượng**” có ý nghĩa là Giá chuyển nhượng đối với số Cổ Phần

Chuyển Nhượng là [ GHI TỔNG GIÁ TRỊ CHUYỂN NHƯỢNG ], bao gồm ngữ cảnh của giá trị chuyển nhượng đã được quy nạp thành “**Giá Chuyển Nhượng**”.

- Khi gặp từ “LỰA CHỌN” hoặc từ “Hoặc” (in đậm viết hoa hoặc không) hoặc từ ngữ tương tự hiểu trong bối cảnh bên sử dụng tài liệu cần phải lựa chọn có thể xuất hiện đâu đó trong tài liệu mẫu, đây là chú thích của chúng tôi về tình huống mà bạn cần lựa chọn một trong số những gợi ý được chúng tôi đề cập để sử dụng đúng với ý định, mong muốn chọn hoặc không chọn đưa vào tài liệu khi sử dụng, VD

### **Lựa Chọn**

1.3 [ Hợp Đồng này không cho phép sử dụng nhà thầu phụ dù trực tiếp hay gián tiếp để thực hiện một phần công việc Dịch Vụ ]

### **hoặc**

1.3 [ Tư Vấn được quyền sử dụng nhà thầu phụ trợ giúp Tư Vấn thực hiện một phần công việc Dịch Vụ theo Hợp Đồng tùy thuộc vào quy định của Điều Khoản Điều Kiện Hợp Đồng. ]

- Khi gặp các chú thích trực tiếp trong tài liệu, thường là các chú thích nằm ở chân trang tài liệu, hãy đọc kỹ nội dung chú thích để hiểu chú thích phục vụ một nội dung cụ thể trong tài liệu có dẫn chiếu. Mỗi chú thích là lời giải thích tình huống sự việc nhằm giúp người đọc kịp thời nắm bắt, hiểu ngay các nội dung quan trọng của vấn đề cần giải thích đó. Lưu ý trước khi sử dụng, nhớ xóa nội dung chú thích này.

VD

---

<sup>1</sup> Tùy trường hợp áp dụng, VD ủy quyền tham gia tổ tụng vụ kiện thì nội dung này là cần thiết.

- Nếu bạn đã hiệu chỉnh tài liệu mẫu đã mua nhưng chưa hiệu hoặc không hiệu chỉnh được theo ý muốn, bạn cố gắng đọc lại nhiều lần, nếu vẫn không được hãy liên hệ với chúng tôi để được tư vấn thêm các dịch vụ liên quan đến vấn đề này.
- Contracts-vn không chịu trách nhiệm nếu bạn không thực hiện đúng các chỉ dẫn của tài liệu Hướng Dẫn Hiệu Chỉnh Tài Liệu Mẫu này.
- Hướng dẫn hiệu chỉnh tài liệu mẫu là phần của Điều Khoản Điều Kiện Sản Phẩm Dịch Vụ.

## VĂN BẢN THỎA THUẬN PHÂN CHIA DI SẢN THỪA KẾ

Văn bản thỏa thuận phân chia di sản thừa kế này (“**Thoả Thuận Thừa Kế**”, “**Thỏa Thuận**”) được lập vào ngày [ GHI NGÀY CỤ THỂ ].

### Những Người Thừa Kế

**Ông** : [●]  
 Ngày sinh : [●]  
 Chứng Minh Nhân Dân : [●], do [●] cấp ngày [●]  
 Địa chỉ thường trú : [●]  
 Địa chỉ cư trú hiện tại : [●]

**Bà** : [●]  
 Ngày sinh : [●]  
 Chứng Minh Nhân Dân : [●], do [●] cấp ngày [●]  
 Địa chỉ thường trú : [●]  
 Địa chỉ cư trú hiện tại : [●]

[ CÁC BÊN THỪA KẾ KHÁC (nếu có) ]

Ông [ TÊN NGƯỜI THỪA KẾ ], Bà [ TÊN NGƯỜI THỪA KẾ ], [ CÁC BÊN THỪA KẾ KHÁC ] trong thỏa thuận này gọi chung là “**Các Bên Thừa Kế**” “**Các Bên**” hoặc gọi riêng là “**Bên**”

### CÁC CĂN CỨ XÁC LẬP THỎA THUẬN

- Giấy Chứng Tử của Ông/Bà [ TÊN NGƯỜI ĐỂ LẠI DI SẢN THỪA KẾ ] ngày [●] do cơ quan [●] cấp.
- Các văn kiện thừa kế và tài liệu liên quan được quy định trong Thỏa Thuận này.
- Các quy định của pháp luật về thừa kế của Bộ Luật Dân Sự hiện hành.
- Xét tính chất Di Sản (như định nghĩa dưới đây) và với mục đích nhằm xác định rõ ràng các quyền, nghĩa vụ pháp lý của mỗi Bên thừa kế.

**NAY**, vì lẽ đó, Các Bên Thừa Kế đồng ý ký kết thỏa thuận phân chia di sản thừa kế này với các nội dung như sau:

## **ĐIỀU 1 QUYỀN THỪA KẾ**

1.1 Các Bên Thừa Kế là người thừa kế của Ông/Bà [ TÊN NGƯỜI ĐỂ LẠI DI SẢN THỪA KẾ ] theo Di Chúc [ NÊU RÕ NGÀY THÁNG NĂM, NƠI LẬP, CHỨNG NHẬN DI CHỨC - TRƯỜNG HỢP THỪA KẾ THEO DI CHỨC ]<sup>1</sup>.

### **HOẶC**

1.1 Các Bên Thừa Kế là người thừa kế của Ông/Bà [ TÊN NGƯỜI ĐỂ LẠI DI SẢN THỪA KẾ ] theo các văn kiện thừa kế [ GIẤY CHỨNG TỬ CỦA ÔNG/BÀ ĐỂ LẠI DI SẢN, KHAI SINH BÊN HƯỞNG DI SẢN, HỘ KHẨU GIA ĐÌNH BÊN THỪA KẾ VÀ BÊN ĐỂ LẠI DI SẢN, CMND, CÁC TÀI LIỆU KHÁC (NẾU CÓ) - TRƯỜNG HỢP THỪA KẾ THEO LUẬT ].

1.2 Di sản thừa kế của Ông/Bà [ TÊN NGƯỜI ĐỂ LẠI DI SẢN THỪA KẾ ] có mô tả và đặc điểm như sau: [ MÔ TẢ, GIỚI THIỆU TÀI SẢN, TÀI LIỆU PHÁP LÝ, NGUỒN GỐC TÀI SẢN ] (Gọi là “**Di Sản**”).

## **ĐIỀU 2 THỎA THUẬN PHÂN CHIA DI SẢN**

2.1 Các Bên thống nhất phân chia Di Sản theo thỏa thuận như sau:

[Redacted]

[Redacted]

Thời gian định giá do các Bên thỏa thuận với điều kiện là thời gian định giá không muộn hơn [●] ngày kể từ Ngày Hiệu Lực (ngày thể hiện ở trang cuối cùng, Thỏa Thuận).

2.2 Nghĩa vụ, trách nhiệm của mỗi Bên thừa kế liên quan đến phần Di Sản được thừa kế theo Thỏa Thuận Thừa Kế này được quy định như sau:

[ GHI RÕ TRÁCH NHIỆM, NGHĨA VỤ MÀ MỖI NGƯỜI PHẢI THỰC HIỆN ]<sup>2</sup>

<sup>1</sup> [Redacted] không rõ ràng hoặc những vấn đề chưa nêu trong di chúc cần thiết phải thực hiện.

<sup>2</sup> [Redacted] thanh toán của mỗi Bên

2.3 Thỏa Thuận Thừa Kế này được thực hiện với điều kiện là:

[REDACTED]

2.4 Mỗi Bên chịu trách nhiệm riêng biệt về các chi phí, phí tổn và thuế liên quan đến việc xác lập quyền sử dụng, quyền sở hữu tài sản mà mỗi Bên được thừa kế theo Thỏa Thuận này.

[REDACTED]

Thỏa Thuận này, Các Bên Thừa Kế có các quyền và nghĩa vụ bao gồm nhưng không giới hạn:

- (a) quyền sử dụng, định đoạt Tài Sản Chung;
- (b) quyền đề đưa ra các quyết định liên quan đến Tài Sản Chung;

[REDACTED]

[REDACTED]

Thỏa Thuận Thừa Kế hoặc được chia theo thỏa thuận riêng của Các Bên Thừa Kế.

[REDACTED] ít lợi thế hơn so với quyền lợi và điều kiện hưởng di sản thừa kế mà mỗi Bên có được, nhận được theo Thỏa Thuận Thừa Kế này.

2.7 Liên quan đến Điều 2.5, 2.6, Thỏa Thuận Thừa Kế, vào thời điểm Thỏa Thuận Thừa Kế có hiệu lực, Các Bên Thừa Kế đồng ý đưa các tài sản sau đây vào quản lý là

[REDACTED]

[REDACTED], Các Bên Thừa Kế có trách nhiệm tổ chức cuộc gặp gỡ, thảo luận, thống nhất quyết định chi phí đóng góp tu bổ, tôn tạo nhà thờ từ đường, giải quyết công việc nội bộ gia đình...; (C). Nghĩa vụ, trách nhiệm khác [●].

[REDACTED]

Tài sản thừa kế thu hồi theo khoản này sẽ được chia theo thỏa thuận của các bên thừa kế còn lại.

[REDACTED]

[REDACTED] quyền hạn và trách nhiệm sau:

- (i) thống kê Tài Sản Chung hằng năm, cụ thể [●]
- (ii) đề xuất biện pháp quản lý, bảo vệ và xử lý Tài Sản Chung, cụ thể [●]

[REDACTED]

[REDACTED]

[REDACTED]

### **ĐIỀU 3 CHUYỂN GIAO TÀI SẢN THỪA KẾ**

[REDACTED] bao gồm nhưng không giới hạn các nội dung (trừ khi bị khước từ bởi Các Bên Thừa Kế đối với nội dung bị khước từ):

- (i) [REDACTED]  
[REDACTED] Ngày Chuyển Giao Tài Sản nghĩa là ngày, đối với mỗi Bên thừa kế, tiếp nhận tài sản thừa kế mà mỗi Bên được nhận theo Thỏa Thuận này.

[REDACTED]

[REDACTED]

[REDACTED]

- (v) các nội dung mà Thỏa Thuận này dẫn chiếu để thực hiện
- (vi) các nội dung khác cần thiết thực hiện và ghi nhận trong Văn Kiện Bàn

Giao.  
[REDACTED] là một phần không thể thiếu của Thỏa Thuận Thừa Kế này.

[REDACTED]  
[REDACTED] thừa kế bị phá hủy hay không thể sử dụng sẽ được giải quyết theo quy định tại Điều 5.5.(iii).

**ĐIỀU 4  
CAM KẾT, CAM ĐOAN, ĐẢM BẢO**

[REDACTED]  
[REDACTED]  
[REDACTED]  
[REDACTED]  
[REDACTED]  
[REDACTED]  
[REDACTED]  
[REDACTED]  
[REDACTED]  
[REDACTED] Cam kết không có các hành động pháp lý nhằm chống lại bất kỳ khía cạnh liên quan tới tài sản thừa kế của Các Bên Thừa Kế khác được chia theo Thỏa Thuận Thừa Kế này.

4.6 hiểu rõ và chấp nhận quyền lợi, rủi ro (như có thể xảy ra) từ việc ký kết, thực thi, chuyển giao Thỏa Thuận Thừa Kế này trên cả phương diện thực tế và pháp lý.

**ĐIỀU 5  
QUY ĐỊNH CHUNG**

[REDACTED]  
[REDACTED]  
[REDACTED]  
[REDACTED]  
[REDACTED]  
[REDACTED]

[REDACTED]

[REDACTED] không làm thay đổi hay ảnh hưởng đến các quyền lợi, nghĩa vụ của mỗi Bên đã thực hiện hoặc thụ hưởng được tích lũy vào trước thời điểm việc sửa đổi có hiệu lực.

5.5 Thỏa Thuận này có hiệu lực vào Ngày Hiệu Lực (là ngày ghi bên dưới trang cuối cùng của Thỏa Thuận) và kết thúc trong các trường hợp sau:

- Kế này;
- (i) mỗi Bên đã thực hiện hoàn thành các nghĩa vụ theo Thỏa Thuận Thừa Kế này;
  - (ii) Các Bên có thỏa thuận chấm dứt Thỏa Thuận Thừa Kế này.
  - (iii) nếu tài sản thừa kế, phần hoặc toàn bộ, của bất kỳ Bên nào bị phá hủy

5.6 Các Bên đồng ý mọi giao dịch, thư từ, trao đổi, thông báo giữa Các Bên sẽ được gửi đến địa chỉ chính thức của Các Bên như sau:

**Gửi Tới Ông [●]**

- Địa chỉ : [●]
- Điện thoại : [●]
- Người liên hệ : [●]
- Email : [●]

**Gửi Tới Bà [●]**

- Địa chỉ : [●]
- Điện thoại : [●]
- Người liên hệ : [●]
- Email : [●]

Bất kỳ giao dịch, thư từ, thông báo nào được xem như đã giao (i). vào ngày giao trực tiếp nếu được gửi trực tiếp, (ii). sau ba (3) ngày kể từ ngày gửi theo dấu bưu điện nếu gửi bằng dịch vụ chuyển phát nhanh, (iii) ngày gửi Email (không phụ thuộc vào ngày nhận), trừ khi bên được giao chứng minh là không nhận được Email của bên giao),(iv). ngày giao của phương tiện khác được xác định theo thông lệ và thực tế giao nhận.

**ĐỂ LÀM BẰNG CHỨNG**, Các Bên Thừa Kế thực hiện Thỏa Thuận Thừa Kế này kể từ thời điểm Thỏa Thuận Thừa Kế được công chứng, chứng thực theo quy định



(“**Ngày Hiệu Lực**”). Thỏa Thuận này được lập thành [●] bản Tiếng Việt có giá trị như nhau, mỗi Bên nhận một bản để thực hiện.

Được ký bởi

Ông [●]  
Tên/Chữ Ký hợp lệ

Bà [●]  
Tên/Chữ Ký hợp lệ

[ còn tiếp ]

## THÔNG TIN HƯỚNG DẪN CHUNG

### **Bối Cảnh Sử Dụng Thỏa Thuận Phân Chia Di Sản Thừa Kế**

Thỏa thuận phân chia di sản thừa kế do các bên được hưởng di sản thừa kế lập nhằm phân chia tài sản, trách nhiệm, nghĩa vụ của các bên hưởng di sản. Thỏa thuận phân chia di sản là cách tốt để các bên hưởng thừa kế thống nhất giải quyết phân chia di sản, trách nhiệm một cách rõ ràng nhằm khắc phục những hạn chế của nội dung phân chia di sản của văn kiện thừa kế (VD di chúc - *vấn đề, nội dung không đề cập hay đề cập không rõ ràng*) hoặc đối với những vấn đề mà người để lại di sản chưa, không thể lập được di chúc như mong muốn do điều kiện và tình huống ngoại cảnh (VD chết do tai nạn mà trước đó chưa kịp lập di chúc hoặc sau tai nạn vẫn còn sống nhưng không thể thực hiện ý chí di chúc do sức khỏe, tinh thần bị ảnh hưởng bởi tai nạn ...).

- Sử dụng văn bản để ghi nhận các thỏa thuận của các bên thừa kế về việc chia di sản thừa kế gắn liền với trách nhiệm, nghĩa vụ liên quan đến phần di sản được thụ hưởng của mỗi bên.
- Trách nhiệm, nghĩa vụ bao gồm trách nhiệm chung riêng của các bên, mỗi bên đối với gia đình, trách nhiệm thờ cúng, trách nhiệm tài sản của người để lại thừa kế trước khi qua đời.
- Tham khảo văn bản để hiểu thêm các chỉ dẫn và quy định pháp lý về vấn đề này.

### **Thỏa Thuận Phân Chia Di Sản Thừa Kế Là Gì**

Tùy vào mục tiêu hợp pháp của các bên, thỏa thuận phân chia di sản là thỏa thuận pháp lý của các bên hưởng di sản thừa kế theo di chúc hoặc theo pháp luật nhằm thỏa thuận phân chia tài sản, giải quyết các vấn đề nghĩa vụ, trách nhiệm của từng bên hưởng di sản hoặc trách nhiệm chung, trách

nhiệm mặc nhiên cần thực hiện. Thỏa thuận là cần thiết, làm cơ sở giúp các bên hiểu rõ tài sản thừa kế được thụ hưởng cũng như các trách nhiệm phải nhận, tránh hoặc hạn chế các xung đột, tranh chấp pháp lý gây xáo trộn, mất đoàn kết nội bộ gia đình giữa những người thừa kế.

Theo quy định, những người thừa kế theo di chúc hoặc theo pháp luật đều có quyền thỏa thuận lập văn bản phân chia này tùy vào nhu cầu, tính chất nhu cầu phân chia nhưng phải đảm bảo thỏa thuận phân chia di sản chỉ lập trong trường hợp không có sự kiện pháp lý phân chia di sản (không có di chúc) hoặc có nội dung chia di sản nhưng nội dung không rõ ràng (*xem thêm quy định tham khảo bên dưới*).

Theo quy định, Thỏa thuận phân chia di sản thừa kế được lập thành văn bản có công chứng, văn bản này là căn cứ để xác lập các thủ tục công nhận quyền tài sản riêng của mỗi bên thừa kế, làm chứng cứ giải quyết quyền lợi tài sản trong trường hợp có tranh chấp.

*Khoản 4, Điều 57, Luật Công Chứng 2014.*

VĂN BẢN THỎA THUẬN PHÂN CHIA DI SẢN ĐÃ ĐƯỢC CÔNG CHỨNG LÀ MỘT TRONG CÁC CĂN CỨ ĐỂ CƠ QUAN NHÀ NƯỚC CÓ THẨM QUYỀN ĐĂNG KÝ VIỆC CHUYỂN QUYỀN SỬ DỤNG ĐẤT, QUYỀN SỞ HỮU TÀI SẢN CHO NGƯỜI ĐƯỢC HƯỞNG DI SẢN.

### **Sử Dụng Thỏa Thuận Phân Chia Di Sản**

Thực tế, sử dụng văn bản mẫu thỏa thuận phân chia di sản thừa kế sẽ cho các lợi ích sau: (i) Làm tài liệu tham khảo để hoàn thành văn bản khi có nhu cầu thực hiện; (ii). Trên cơ sở nội dung văn bản mẫu, có thể thay đổi các thông số theo chỉ dẫn của văn bản để sử dụng; (iii). Tham khảo chỉ dẫn và

chú thích pháp lý đi kèm thông tin hướng dẫn của văn bản mẫu.

## Sử Dụng Thỏa Thuận Phân Chia Di Sản Trong Trường Hợp Nào

Sử dụng thỏa thuận phân chia di sản thừa kế khi các bên thừa kế muốn lập cơ sở pháp lý để phân chia di sản và thực hiện thủ tục xác lập quyền sở hữu tài sản sau khi thỏa thuận phân chia di sản có hiệu lực.

Nếu không có tài sản thừa kế, việc lập thỏa thuận để ghi nhận các mong muốn phân chia và thực hiện các nghĩa vụ, trách nhiệm gia đình, trách nhiệm, nghĩa vụ pháp lý giữa những người thừa kế, các nội dung quan trọng và liên quan khác.

THỰC TẾ CÁCH TRÌNH BÀY VÀ NỘI DUNG VĂN BẢN CÓ THỂ KHÁC TÙY THUỘC TỪNG TÌNH HUỐNG SỰ VIỆC NHƯNG NHỮNG VẤN ĐỀ CHÍNH CỦA VĂN BẢN NÊN ĐƯỢC THỰC HIỆN PHÙ HỢP VỚI HƯỚNG DẪN, THÔNG LỆ CHUNG ĐỂ TĂNG TÍNH PHÁP LÝ, SỰ RÕ RÀNG CỦA VIỆC LẬP THỎA THUẬN.

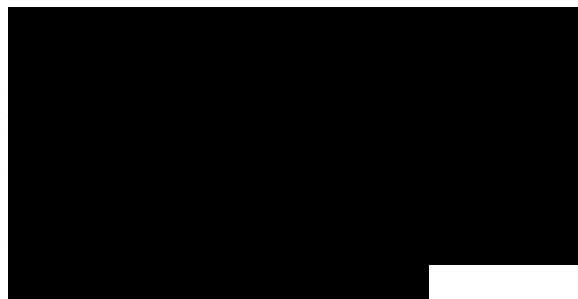
## Nội Dung Thỏa Thuận Phân Chia Di Sản Thừa Kế

Thông thường, thỏa thuận phân chia di sản thừa kế bao gồm nhưng không giới hạn các nội dung sau:

- Các bên hưởng di sản thừa kế (bên thừa kế)
- Cơ sở hưởng và phân chia di sản thừa kế (Di chúc hay sự kiện pháp lý phát sinh quyền thừa kế)
- Nội dung phân chia di sản thừa kế
- Nội dung xác định trách nhiệm, nghĩa vụ của các bên hưởng di sản thừa kế
- Điều kiện hưởng di sản (VD nếu vi phạm quy định theo thỏa thuận phân chia di sản thì quyền thừa kế sẽ bị hủy bỏ ...)

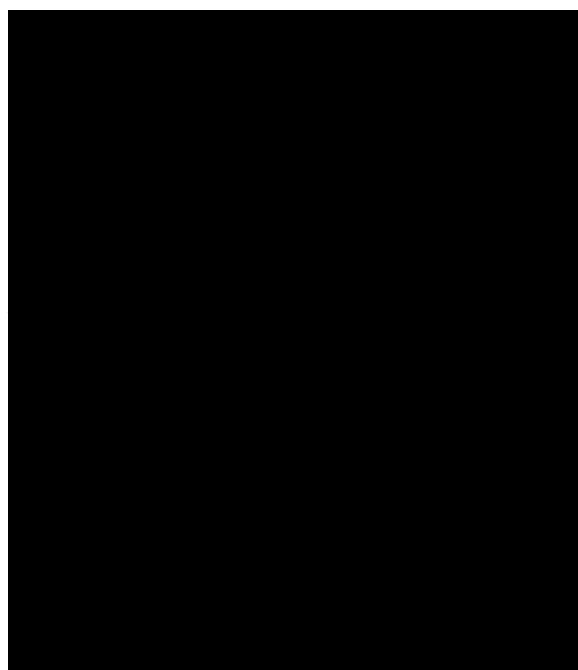
- Cam đoan, cam kết của các bên hưởng di sản thừa kế
- Ngày hiệu lực
- Chữ ký
- Tài liệu đính kèm

## Hậu Quả Của Việc Không Lập Thỏa Thuận Phân Chia Di Sản




tục công nhận quyền sở hữu, sử dụng tài sản thừa kế cho bên hưởng di sản, nhất là các di sản là bất động sản, tài sản có quy định đăng ký quyền sở hữu.

## Cơ Sở Của Việc Phân Chia Di Sản Thừa Kế





## Các Trường Hợp Không Phù Hợp



*(\*) Các trường hợp trên chỉ mang tính liệt kê thông lệ, không phản ánh hết mọi hoàn cảnh có sử dụng thỏa thuận phân chia di sản.*

## Quy Định Tham Khảo

*Khoản 1, Điều 656, Bộ Luật Dân Sự 2015*

SAU KHI CÓ THÔNG BÁO VỀ VIỆC MỞ THỪA KẾ HOẶC DI CHỨC ĐƯỢC CÔNG BỐ, NHỮNG NGƯỜI THỪA KẾ CÓ THỂ HỢP MẶT ĐỂ THỎA THUẬN NHỮNG VIỆC SAU ĐÂY: (A) CỬ NGƯỜI QUẢN LÝ DI SẢN, NGƯỜI PHÂN CHIA DI SẢN, XÁC ĐỊNH QUYỀN, NGHĨA VỤ CỦA NHỮNG NGƯỜI NÀY, NẾU NGƯỜI ĐỂ LẠI DI SẢN KHÔNG CHỈ ĐỊNH TRONG DI CHỨC; (B) CÁCH THỨC PHÂN CHIA DI SẢN.”

### ***Khoản 1, Điều 57, Luật Công Chứng 2014. Công Chứng Văn Bản Thỏa Thuận Phân Chia Di Sản***

NHỮNG NGƯỜI THỪA KẾ THEO PHÁP LUẬT HOẶC THEO DI CHỨC MÀ TRONG DI CHỨC KHÔNG XÁC ĐỊNH RÕ PHẦN DI SẢN ĐƯỢC HƯỞNG CỦA TỪNG NGƯỜI THÌ CÓ QUYỀN YÊU CẦU CÔNG CHỨNG VĂN BẢN THỎA THUẬN PHÂN CHIA DI SẢN. TRONG VĂN BẢN THỎA THUẬN PHÂN CHIA DI SẢN, NGƯỜI ĐƯỢC HƯỞNG DI SẢN CÓ THỂ TẶNG CHO TOÀN BỘ HOẶC MỘT PHẦN DI SẢN MÀ MÌNH ĐƯỢC HƯỞNG CHO NGƯỜI THỪA KẾ KHÁC.